

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 462 /TB-VKSTC-VPT1

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2014

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM
Bản án Hành chính bị cấp phúc thẩm hủy án
do có vi phạm thủ tục tố tụng và điều tra thu thập chứng cứ không đầy đủ

Thông qua công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính theo thủ tục phúc thẩm giữa:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Viết Hùng

Người bị Kiện: Ủy ban nhân dân tỉnh H

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Kim Trâm, bà Phan Thị Hoa.

Viện thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội (Viện phúc thẩm 1) nhận thấy trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng cũng như thu thập chứng cứ không đầy đủ, Kiểm sát viên đã đề nghị và được HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận hủy Bản án sơ thẩm để giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung. Viện phúc thẩm 1 thấy cần nêu lên để rút kinh nghiệm chung.

1. Nội dung vụ án và quyết định của bản án sơ thẩm và phúc thẩm:

Do kinh doanh vận tải hành khách thua lỗ nên ngày 02/6/1998, ông Nguyễn Viết Hùng và vợ là Lê Thị Nga đã làm giấy cam đoan với nội dung: "...tôi phải nợ ngân hàng số tiền 47.800.000 đ... Nay phải nhờ sự giúp đỡ của o, dượng Trâm, Hoa vay giúp để trả nợ cho ngân hàng tránh sự phát mại của cơ quan chức năng đối với gia đình. Số tiền này tôi xin cam đoan với o, dượng sau 20 ngày phải lo vay mượn để hoàn trả lại cho o, dượng nếu không thì quyền sử dụng đất vườn 146m² của tôi... sẽ thuộc quyền sở hữu của o, dượng Trâm, Hoa và được quyền bán để lấy tiền trả số nợ cho số nợ mà tôi đã nhờ o, dượng vay cho". Cùng ngày, vợ chồng ông Hùng đã viết bản thỏa thuận chuyển quyền sử dụng đất (theo mẫu in của Sở địa chính) cho vợ chồng ông Nguyễn Kim Trâm. Bản thỏa thuận được sự xác nhận đồng ý cho chuyển nhượng của UBND thị trấn và ý kiến đề nghị cho chuyển nhượng của UBND huyện K.

Do ông Nguyễn Viết Hùng không có tiền trả nợ nên năm 2001, ông Nguyễn Kim Trâm đã gửi hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất đến các cấp chính quyền đề nghị giải quyết.

[Chữ ký]

Ngày 23/7/2001, UBND tỉnh H đã ra Quyết định số 1531/QĐ/UB-NL2 cho phép chuyển quyền sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trâm.

Ông Nguyễn Viết Hùng đã khiếu nại đến nhiều nơi như UBND huyện, UBND tỉnh. Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại, ông Hùng đã khởi kiện ra Tòa Hành chính. Bản án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Viết Hùng.

Bản án phúc thẩm quyết định: Hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và điều tra, thu thập chứng cứ không đầy đủ.

2. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm:

** Về thủ tục tố tụng:*

Theo quy định của pháp luật, UBND thị trấn, UBND huyện K đều phải xác nhận vào hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các bên nên cần phải đưa hai cơ quan này vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bà Lê Thị Nga là vợ ông Nguyễn Viết Hùng, bà Phan Thị Hoa là vợ ông Nguyễn Kim Trâm đều tham gia trong giao dịch dân sự chuyển nhượng diện tích đất giữa hai bên. Các bà đều có quyền lợi, nghĩa vụ đối với tài sản chung của vợ chồng mình và đang có sự tranh chấp về quyền lợi này. Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình giải quyết vụ kiện cũng đã triệu tập bà Nga, bà Hoa để lấy lời khai. Tuy nhiên khi xét xử sơ thẩm lại không đưa bà Nga, bà Hoa cùng như đại diện UBND thị trấn, đại diện UBND huyện K vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vi phạm quy định tại các Điều 49, 52, 114 và Điều 174 Luật tố tụng hành chính, làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ hợp pháp của các đương sự.

Mặt khác, tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện được các bên đương sự nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm hầu hết là tài liệu photocopy không được công chứng, chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Việc Tòa án cấp sơ thẩm sử dụng các tài liệu chỉ là bản photo làm chứng cứ để giải quyết vụ án là vi phạm Điều 74 và khoản 1 Điều 76 Luật tố tụng hành chính.

Điều 74 Luật tố tụng hành chính quy định: "*Chứng cứ trong vụ án hành chính là những gì có thật được đương sự, cá nhân, cơ quan, tổ chức khác giao nộp cho Tòa án hoặc do Tòa án thu thập được theo trình tự, thủ tục do Luật này quy định mà Tòa án dùng làm căn cứ để xác định yêu cầu hay sự phản đối của đương sự là có căn cứ và hợp pháp hay không cũng như những tình tiết khác cần thiết cho việc giải quyết dứt điểm vụ án hành chính*".

Khoản 1 Điều 76 quy định: "*Các tài liệu đọc được được coi là chứng cứ nếu là bản chính hoặc bản sao có công chứng, chứng thực hợp pháp hoặc do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cung cấp, xác nhận*".

Ngoài ra, trong vụ kiện này, bên cạnh yêu cầu hủy Quyết định hành chính số 1531/QĐ/UB-NL2 ngày 23/7/2001 và Quyết định giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh, ông Nguyễn Viết Hùng còn có yêu cầu bồi thường về thiệt hại cho ông nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm điều tra, xác minh làm rõ.

** Về thu thập, xác định và đánh giá chứng cứ:*

Hồ sơ chuyển nhượng đất giữa hai bên vợ chồng ông Nguyễn Viết Hùng và vợ chồng ông Nguyễn Kim Trâm được thực hiện từ năm 1998 nhưng đến năm 2001, ông Nguyễn Kim Trâm mới đi làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất. Tại thời điểm ông Trâm nộp hồ sơ xin chuyển nhượng, Nghị định số 17/1999/NĐ-CP ngày 29/3/1999 của Chính phủ về thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế quyền sử dụng đất và thế chấp, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất có hiệu lực pháp luật và đang được thực hiện; vì vậy trình tự, thủ tục chuyển nhượng đều phải tiến hành theo đúng quy định tại Nghị định này. Khoản 1 Điều 10 của Nghị định này quy định: “1. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo mẫu số 2 ban hành kèm theo Nghị định này”. Căn cứ vào quy định này, lẽ ra khi đương sự nộp hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, các cơ quan chức năng phải hướng dẫn họ thực hiện theo mẫu, nhưng thực tế các bên chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng chỉ lập “Bản thỏa thuận chuyển quyền sử dụng đất”. Tại Bản thỏa thuận này, trên đề mục bên chuyển nhượng, bên nhận chuyển nhượng đều có tên các bà vợ của ông Trâm, ông Hùng là bà Nga, bà Hoa nhưng phần cuối của bản thỏa thuận này thì không có chữ ký của bà Nga, bà Hoa. Như vậy, bản thỏa thuận này không thể thay thế hợp đồng chuyển nhượng vì không tuân thủ quy định của pháp luật cả về hình thức lẫn nội dung.

Mặt khác, Điều 11 Nghị định trên quy định về trình tự thực hiện việc chuyển quyền sử dụng đất quy định rất rõ các bước tiến hành của các cơ quan chức năng cũng như việc các bên chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng phải thực hiện. Hồ sơ vụ kiện không thể hiện đầy đủ việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền có làm đúng theo trình tự này không? Bên nhận chuyển nhượng, bên chuyển nhượng đất thỏa thuận với nhau như thế nào về việc nộp thuế chuyển quyền sử dụng đất cũng như thuế trước bạ? Hồ sơ vụ kiện cũng không có tài liệu nào thể hiện việc ông Hùng nhận được Thông báo ngày 19/4/2001 của Sở địa chính (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường) cho phép ông Nguyễn Viết Hùng được chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Với những tài liệu có trong hồ sơ như phân tích nêu trên thì việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định hai Quyết định hành chính số 1531/QĐ/UB-NL2 ngày 23/7/2001 (Quyết định của UBND tỉnh về việc cho phép nhận quyền sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) và Quyết định giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh là đúng pháp luật để bác yêu cầu khởi kiện là không khách quan, không đảm bảo việc chứng minh, thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật.

Những vi phạm về thủ tục tố tụng nêu trên là nghiêm trọng, nhiều nội dung cần thiết làm căn cứ để giải quyết vụ kiện chưa được cấp sơ thẩm điều tra, thu thập

đầy đủ, mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, do vậy cấp phúc thẩm đã hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm để giải quyết lại vụ án.

Trên đây là vi phạm của Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình giải quyết vụ án. Viện phúc thẩm 1 nêu nên để các Viện kiểm sát địa phương cùng rút kinh nghiệm.

Nơi nhận:

- Đồng chí Viện trưởng (để b/c);
- Đồng chí Lê Hữu Thê, PVT (để b/c);
- VKSND 63 tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VKS Quân sự TW;
- VPT2, 3, Vụ 12;
- Phòng TH, VP- VKSTC;
- Lưu VT, VPT1.

TL.VIÊN TRƯỞNG
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
VIỆN TRƯỞNG
VIỆN THQCT& KSXXPT TẠI HÀ NỘI



Nguyễn Văn Nông

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số : 183/SY

Nơi nhận:

- Đ/c Bắc;
- Phòng 5;
- VKS 10 huyện, thị;
- Website: demo.vks.binhphuoc.gov.vn
- Lưu: VT (13b)

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Phước, ngày 01 tháng 8 năm 2014

TL.VIÊN TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Thị Bích Thủy